TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG CHÀ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày: 25/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Khoàng Văn Hặc

2. Ông Quàng Văn Sun

- Thư ký phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Quàng Văn L, tên gọi khác: không; sinh năm: 1997 tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hoá: không; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn S (đã chết) và bà Quàng Thị Th; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2019 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 15/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù, hiện đã được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/5/2024, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Quàng Thị Th, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trịnh Ngọc M – Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 10/5/2024, khi Quàng Văn L đang điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 27B2-153.04 đang đi trên đường thuộc bản Huổi Meo, xã Mường Mươn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Đồn Biên phòng Mường Mươn phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an xã Mường Mươn bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ tại dưới chân trái của L 01 gói nilon màu trắng được hơ lửa hàn kín, bên trong có 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng có khối lượng 1,37 gam và 01 gói cũng được gói bằng nilon màu trắng chứa 56 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 5,5 gam; Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của L: 01 chiếc xe mô tô YAMAHA loại Sirius màu trắng, biển kiểm soát 27B2-153.04, số khung RLCUE1740GY031307, số máy E3T6E197365, dung tích 113 cm^3 kèm theo 01 chìa khóa. L khai nhận khoảng 12 giờ ngày 10/5/2024 bị cáo đi xe mô tô trên từ nhà đến khu suối Nậm Chim thuộc bản Huổi Meo, xã Mường Mươn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch được số ma túy trên với giá 500.000 đồng. Mua được ma tuý L để dưới chân trái điều khiển xe về thì bị bắt. Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Bị cáo đề nghị được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Quàng Thị Th không biết bị cáo lấy xe đi mua ma túy. Bà Th đề nghị được nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 27B2-153.04 vì đây là xe của bà, bà mua và đăng ký xe khi bị cáo đang chấp hành án. Khi bà mua bà tự lấy giấy tờ của bị cáo đi đăng ký xe nhưng xe là của bà. Bị cáo không đóng góp tiền gì vào việc mua xe.

Bản cáo trạng số: 47/CT-VKSMC ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quàng Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quàng Văn L với mức hình phạt từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng: 1,37 gam Heroine đã sử dụng giám định hoàn lại 1,17 gam; 5,5 gam Methamphetamine đã sử dụng giám định hoàn lại 5,01 gam; 03 mảnh nilon màu trắng. Trả lại cho bà Quàng Thị Th xe mô tô biển kiểm soát 27B2-153.04. Ngoài ra, còn đề nghị tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu phát sinh trong quá trình giải quyết vụ án. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án cho bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không được đi học, có ông nội được tặng thưởng huân chương, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức có phần hạn chế nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Về vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết mình vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 10/5/2024, tại bản Huổi Meo, xã Mường Mươn, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên Quàng Văn L đã tàng trữ 1,37 gam Heroine và 5,5 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại Kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Heroine và Methamphetamine đều là chất ma túy được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của bị cáo là 6,87 gam tương đương khối lượng ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi tàng trữ 02 chất ma túy nêu trên của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của L đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Quàng Văn L có tội, bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo hồi nhỏ sống cùng ông nội, được ông nội chăm sóc, ông nội của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đề xuất áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận, ý kiến của người bào chữa cũng cần xem xét khi lượng hình.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, do bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị lớn, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 1,37 gam Heroine đã sử dụng giám định hoàn lại 1,17 gam; 5,5 gam Methamphetamine đã sử dụng giám định hoàn lại 5,01 gam; 03 mảnh nilon màu trắng vì các vật chứng này là các chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B2-153.04 Hội đồng xét xử thấy rằng chiếc xe mang tên bị cáo nhưng xác định đây là tài sản của bà Quàng Thị Th vì bà Th đã dùng tiền của mình để mua xe và việc mua, đăng ký xe hoàn toàn trong thời kỳ bị cáo đang phải chấp hành án, chiếc xe này bà Th đăng ký ngày 18/01/2021 trong khi đó ngày 15/2/2021 bị cáo mới chấp hành án xong trở về địa phương. Bà Th khẳng định không cho bị cáo chiếc xe này, bị cáo cũng không góp tiền mua xe. Bị cáo cũng khẳng định đây là xe của bà Th, bị cáo không có đóng góp gì. Do đó, cần căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xác định bà Th là chủ sỡ hữu chiếc xe và trả lại cho bà Quàng Thị Th xe mô tô biển kiểm soát 27B2-153.04 do bà Th không biết bị cáo mang xe đi mua ma túy.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm của vụ án vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội.

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Quàng Văn L khai người bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng là tài liệu phát sinh trong quá trình giải quyết vụ án không phải là vật chứng của vụ án hiện Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà đã chuyển kèm vật chứng sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà không có giá trị sử dụng, việc tiêu hủy 01 phong bì này không ảnh hưởng gì đến việc giải quyết vụ án, nên đề nghị Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà tiêu hủy 01 phong bì niêm phong này khi tiêu hủy vật chứng của vụ án.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1,4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Quàng Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Quàng Văn L 05(năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 10/5/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Tịch thu tiêu hủy: 1,37 gam Heroine đã sử dụng giám định hoàn lại 1,17 gam; 5,5 gam Methamphetamine đã sử dụng giám định hoàn lại 5,01 gam; 03 mảnh nilon màu trắng;

Xác định bà Quàng Thị Th là chủ sở hữu chiếc xe và trả lại cho bà Quàng Thị Th 01 chiếc xe mô tô YAMAHA loại Sirius màu trắng, biển kiểm soát 27B2-153.04, số khung RLCUE1740GY031307, số máy E3T6E197365, dung tích 113 cm^3 kèm theo 01 chìa khóa.

Bà Th có nghĩa vụ đi đăng ký lại chiếc xe nêu trên cho đúng chủ sở hữu tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2024 giữa Công an huyện Mường Chà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.)*

4. Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/9/2024).

Nơi nhận:
- VKSND huyện Mường Chà;
- Công an huyện Mường Chà;
- Chi cục THADS huyện Mường Chà;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Chà;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; NBC; NCQLNVLQ;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Ngọc